

**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN TNHH MTV
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN
PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN PHẦN MỀM
QUANG TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **30**/QTSC-CLTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 01 năm 2024

V/v báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
năm 2023 và dự ước kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên.

Ngày 18/10/2023, công ty TNHH một thành viên Phát triển Công viên phần mềm (CVPM) Quang Trung (QTSC) nhận được yêu cầu của Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên (CNS) về tổ chức Đoàn công tác duyệt các nội dung thực hiện nhiệm vụ năm 2024 tại các Nhà máy, Công ty con của Tổng Công ty.

QTSC đã thực hiện báo cáo các nội dung về đơn vị theo yêu cầu. Nội dung chi tiết tại các phụ lục, công văn đính kèm.

QTSC kính báo cáo để CNS tổng hợp chuẩn bị cho công tác tổ chức.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P.HCQT, P.CLTT.

Đính kèm:

- Phụ lục 1: Báo cáo một số chỉ tiêu năm 2023;
- Phụ lục 2: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
- Phụ lục 3: Bảng tổng hợp kết quả thực hiện các nội dung chỉ đạo của tổng công ty trong năm 2023.

PHÓ GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH



Vũ Quang

Phụ lục 2: KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

CHỈ TIÊU	ĐVT	Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2023 so với cùng kỳ năm trước	Thực hiện năm 2023 so với kế hoạch	Kế hoạch năm 2024		
						Chỉ tiêu Kế hoạch năm	Chỉ tiêu Quý I	Kế hoạch năm 2024 so với thực hiện năm 2023
I. SẢN XUẤT KINH DOANH								
1. Sản lượng sản xuất								
- Sản phẩm A								
- Sản phẩm B								
- Sản phẩm C								
2. Sản lượng tiêu thụ								
- Sản phẩm A								
- Sản phẩm B								
- Sản phẩm C								
3. Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.Đồng	388.826	411.946	112,28%	105,95%	436.663	65.499	106,00%
Trong đó: Doanh thu SXKD chính	“	388.126	408.346	111,96%	105,21%	432.847	64.927	106,00%
4. Kết quả kinh doanh	“	44.232	45.115	104,51%	102,00%	46.818	7.023	103,77%
5. Các khoản nộp ngân sách	“	26.400	26.400	100,77%	100,00%	26.500	2.385	100,38%
II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ								
1. Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr.Đồng	50.000	43.000	64,29%	86,00%	48.400	5.000	112,56%
Từ các nguồn								
- Vốn tự có	Tr.Đồng	20.000	32.825	95,65%	164,13%	34.000	2.000	103,58%

CHỈ TIÊU	ĐVT	Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2023 so với cùng kỳ năm trước	Thực hiện năm 2023 so với kế hoạch	Kế hoạch năm 2024		
						Chỉ tiêu Kế hoạch năm	Chỉ tiêu Quý I	Kế hoạch năm 2024 so với thực hiện năm 2023
- Vốn tự huy động	“	23.000	10.175	46,15%	44,24%	10.000	3.000	98,28%
- Vốn khác	“	7.000	0	0,00%	0,00%	4.400		
2. Đầu tư tài chính	Tr.Đồng	535	535	100,00%	100,00%	535	535	100,00%
III. XUẤT NHẬP KHẨU								
1. Tổng kim ngạch nhập khẩu	1.000USD							
a. Nhập khẩu trực tiếp	“							
b. Ủy thác nhập khẩu	“							
2. Tổng kim ngạch xuất khẩu	1.000USD							
a. Xuất khẩu trực tiếp	“							
b. Ủy thác xuất khẩu	“							
IV. CHỈ TIÊU KHÁC								
1. Tổng số lao động cuối kỳ	Người	135,4	136,8	103,8%	101,1%	143,6	141	105%
Trong đó: Lao động nữ	Người	54	54	103,8%	100%	55	54	101,8%
2. Tổng quỹ lương người lao động	Tr.Đồng	37.496	37.883	103,8%	101,03%	39.767	12.250	105%
3. Thu nhập bình quân (người/tháng)	1.000VND	28.846	28.846	100%	100%	28.846	28.960	100,3%